TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIÊN DU** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 132/2018/QĐST-HNGĐ	*Tiên Du, ngày 05 tháng 9 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 205/2018/TLST - HNGĐ ngày 24 tháng 7 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Anh Đỗ Duy B, sinh năm 1973

Bị đơn: Chị Đỗ Thị Q, sinh năm 1973

Cùng Đ/c: Thôn G, xã P, huyện T, tỉnh Bắc Ninh

- Căn cứ vào Điều 212 và điều 213 - Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào điều 55, 81,82,83 - Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 28 tháng 8 năm 2018;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa:

Ông Đỗ Duy B và bà Đỗ Thị Q

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ vợ chồng*:

Ông Đỗ Duy B, bà Đỗ Thị Q thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Giao cho bà Đỗ Thị Q tiếp tục nuôi dưỡng con chung là Đỗ Duy C, sinh này 06/10/2001. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con, không yêu cầu giải quyết; Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung:* Ghi nhận sự thỏa thuận của ông B và bà Q về việc ông B trích chia cho bà Q giá trị tài sản trong thời kỳ hôn nhân với số tiền là 30.000.000đ *(Ba mươi triệu đồng chẵn)*. Bà Q đã nhận đủ số tiền và không có yêu cầu gì về việc giải quyết tài sản của vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân.

- *Về án phí*: Ông Đỗ Duy B tự nguyện chịu 150.000đ *(một trăm năm mươi ngàn đồng)* án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Xác nhận ông B đã nộp số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ *(Ba trăm ngàn đồng)* theo biên lai số AA/2015/0000412 ngày 24 tháng 7 năm 2018 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh; Hoàn trả ông B 150.000đ*(một trăm năm mươi ngàn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Tiên Du;
- UBND xã Phú Lâm
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Phong

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIÊN DU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.

TỈNH BẮC NINH

Tiên Du, ngày 16 tháng 8 năm 2018

BIÊN BẢN
LẤY LỜI KHAI CỦA ĐƯƠNG SỰ

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh
Tôi là: Nguyễn Thị Phong – Thẩm phán
Nguyễn Thị Quế - Thư ký
Lấy lời khai: Cháu Đỗ Duy Công, sinh này 06/10/2001
Có Anh Đỗ Duy Bình, sinh năm 1973 (bố đẻ giám hộ)
Cùng Đ/c: Thôn Giới Tế, xã Phú Lâm, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh

Cháu Công trình bày:

Cháu là con đẻ của bố Đỗ Duy Bình và mẹ Đỗ Thị Quý. Hiện tại cháu chưa đủ 18 tuổi, nhưng đã nghỉ học và tự đi làm để nuôi sống bản thân. Không còn phụ thuộc vào bố mẹ nuôi dưỡng nữa. Việc bố mẹ cháu ly hôn, nguyện vọng của cháu là muốn được ở cùng với mẹ.

Ngoài ra, cháu Công không có ý kiến gì khác.

Biên bản kết thúc cùng ngày, các đương sựu được tự đọc biên bản và ký tên xác nhận./.

Đương sự **Thư ký** **Thẩm phán**